

**APPLICATION FORM
UNITED WORLD COLLEGES SCHOLARSHIP PROGRAM
VIETNAM 2014 INTAKE**

**BẢN ĐĂNG KÝ
CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG CÁC TRƯỜNG THẾ GIỚI LIÊN KẾT
KÌ TUYỂN CHỌN TẠI VIỆT NAM NĂM 2014**

**PART 1 – to be completed by the applicant
PHẦN 1 - do thí sinh hoàn thiện**

1. Full name/Họ và tên:
(in capital letters, Vietnamese name order, with full Vietnamese accents/Viết chữ hoa, có đủ dấu, theo thứ tự tên người Việt)
Female/Nữ: Male/Nam: Date of birth/Ngày sinh:
2. Home mailing address/Địa chỉ gửi thư:
(in Vietnamese/bằng tiếng Việt)
.....
City-province/Tỉnh-thành phố:
Home telephone/Điện thoại gia đình:
Other phone (if applicable)/Điện thoại khác (nếu có):
E-mail:
(in capital letters/Viết chữ hoa)
3. Present school/Trường đang theo học:
School name in Vietnamese/Tên trường bằng tiếng Việt:
.....
Date of Attendance/Thời điểm bắt đầu theo học:
Address/Địa chỉ:
City-province/Tỉnh-thành phố:
Head of school/Hiệu trưởng:
Telephone/Điện thoại:

Applicant's statement/Xác nhận của thí sinh:

I certify that the information given in this application is complete, authentic and accurate to the best of my knowledge. If awarded the scholarship, I agree to comply with any necessary regulations set by the United World College and to contribute to and support UWC Vietnam to the best of my ability.

Tôi xác nhận là những gì tôi đưa ra trong bản đăng ký này là đầy đủ và đúng sự thật. Nếu được trao học bổng, tôi đồng ý tuân theo các quy định của Trường Thế giới Liên kết mà tôi được chọn; và cam kết sẽ đóng góp và hỗ trợ hết sức mình cho hoạt động của UWC Việt Nam.

Applicant's Signature/Chữ ký của thí sinh:

Date/Ngày:

PART 2 - to be completed by the applicant's parents
PHẦN 2 - do cha mẹ thí sinh hoàn thiện

These questions are for internal use of the selection process only and will not be shared with any external agency. They are treated as confidential information.

Những câu hỏi sau đây chỉ dành cho nội bộ trong quá trình tuyển chọn và sẽ không được chia sẻ đối với bất kì cá nhân hay tổ chức bên ngoài nào. Những thông tin này sẽ được xử lý như thông tin mật.

FAMILY INFORMATION/THÔNG TIN VỀ GIA ĐÌNH

1. Name of Mother/Họ tên Mẹ:.....
Contact number(s)/Điện thoại liên hệ:
Email:
Occupation/Nghề nghiệp:
Employer/Đơn vị công tác:
Position/Chức vụ:
2. Name of Father/Họ tên Cha:
Contact number(s)/Điện thoại liên hệ:
Email:
Occupation/Nghề nghiệp:
Employer/Đơn vị công tác:
Position/Chức vụ:
3. Marital status of parents/Tình trạng hôn nhân của cha mẹ
 Married/Kết hôn
 Separated-Divorced/Ly thân-ly hôn
 Mother living, father deceased/Mẹ còn sống, bố đã mất
 Father living, mother deceased/Bố còn sống, mẹ đã mất
 Single parent/Bố-mẹ đơn thân
 Other (explain)/Khác (ghi cụ thể)
4. How many siblings does the applicant have? / Thí sinh có bao nhiêu anh chị em?.....
5. Has any member of your family attended a UWC? If yes, please give details.
Có thành viên nào của gia đình từng theo học tại một Trường Thế giới Liên kết không? Nếu có, hãy cung cấp thêm chi tiết.
No/Không Yes/Có
Name of UWC scholar/Tên học sinh UWC trong gia đình:
Name of UWC/Tên Trường Thế giới Liên kết:.....
Time of study/Thời gian theo học:

6. Please give a brief summary of any medical problems, serious illness, hospitalization or allergies the applicant may have had in the past or is having.

Hãy nêu vắn tắt bất cứ một vấn đề nào về sức khỏe, bệnh tật, nằm viện hoặc dị ứng nào mà thí sinh đã hoặc đang mắc phải.

.....

7. Is there any food that the applicant can not or does not eat? Please give a reason (religion, allergy or personal choice).

Có loại thức ăn nào mà thí sinh không thể ăn được hoặc không ăn không? Hãy nêu lý do (do tôn giáo, dị ứng hoặc sở thích cá nhân)

.....

FINANCIAL DECLARATION/KÊ KHAI TÀI CHÍNH

Family's combined annual income US\$
 Thu nhập hằng năm của gia đình (cả cha và mẹ)

Savings US\$
 Tiền tiết kiệm

Value of investment/Shares/Stock US\$
 Giá trị các khoản đầu tư/Cổ phiếu/Chứng khoán

Value of family's property US\$
 Giá trị nhà đất của gia đình

Value of other Capital US\$
 Giá trị các tài sản khác

Number of motorbikes belonging to the family
 Số lượng xe máy của gia đình
 Brand of motorbikes(s)/Thương hiệu:

Does the family own a car? If yes, please provide the number of cars and its/their brand(s).
 Gia đình có sở hữu xe hơi không? Hãy cho biết số lượng và thương hiệu trong trường hợp có.
 No/Không Yes/Có Number of car(s).....
 Brand of car(s)/Thương hiệu:

Number of people in the family that depend on the parents' income.
 Số lượng thành viên trong gia đình phụ thuộc vào thu nhập của bố mẹ.

Does the family employ other people?
 Gia đình có tuyển dụng người làm không?

No/Không Yes/Có

If yes, how many in the home?/Nếu có, bao nhiêu người trong gia đình?
 In the family business/Bao nhiêu người trong doanh nghiệp/công ty của gia đình?

How much money does your family owe to other people or to financial institutions?
Số tiền mà gia đình còn nợ cá nhân hoặc tổ chức tài chính?

Reason for debt/Lý do của việc nợ:

Did the family have or is having any major irregular expenses? (such as major medical costs, additional educational spending, etc...) Please specify.

Gia đình đã hoặc đang có chi phí bất thường lớn nào không? (ví dụ chi phí y tế lớn, giáo dục phát sinh, v.v...) Hãy nêu rõ.

.....
.....
.....
.....
.....
.....

CONTRIBUTION ESTIMATE / DỰ TRÙ NGÂN SÁCH CHO THÍ SINH THEO HỌC TẠI UWC

Estimate amount of money the family contribute to cover the expenses relating to the applicant's studies at a United World College if selected, in addition to expense for visa, travels, and pocket money.

Dự tính số tiền gia đình có thể dùng để chi trả cho các chi phí liên quan đến việc thí sinh theo học tại một Trường Thế giới Liên kết nếu được chọn, ngoài các chi phí liên quan đến việc xin thị thực, chi phí đi lại, và chi phí tiêu vật.

US\$

ACKNOWLEDGEMENT/XÁC NHẬN

I have read this application prepared by my daughter/son and it has been made with my full knowledge and approval. The facts given are, to the best of my knowledge, true and accurate.

While my daughter/son is in residence at a United World College, I wish and authorize the College to act as Guardian in my place for decisions involving her/his personal care and welfare.

I certify the information about my family's financial statement is true, correct and complete.

Tôi đã đọc hồ sơ đăng ký này do con tôi chuẩn bị và nó đã được làm với tất cả sự hiểu biết và đồng ý của tôi. Những thông tin được viết ra, theo hiểu biết của tôi, là đúng và xác thật.

Trong thời gian con tôi sống tại Trường Thế giới Liên kết, tôi mong muốn và ủy quyền cho Trường thay thế tôi trong các quyết định liên quan đến chăm sóc và phúc lợi của cháu.

Tôi xác nhận những thông tin về tài chính ở trên là thật, đúng và đầy đủ.

Signature of father/Chữ ký của cha:.....Date/Ngày :

Name/Tên:.....

Signature of mother/Chữ ký của mẹ:.....Date/Ngày :

Name/Tên:.....

PART 3: to be completed by the applicant
PHẦN 3: do thí sinh hoàn thiện

SCHOLARSHIPS FOR VIETNAM / HỌC BỔNG DÀNH RIÊNG CHO VIỆT NAM

Please note that your application is to the United World Colleges system. UWC Vietnam, based on your financial needs, will make the final decision on which UWC we send you as our nominee. The selection process will be both merit-based and needs based. Full scholarships should be given to students who truly need them in order to attend the school. Partial scholarships and placements without funding should be given to students who can afford all or parts of the expenses. Applications for full scholarships, partial scholarships and placements without funding will be treated separately.

For all types of offers, we wish to select deserving students who would be able to succeed at UWCs. We strongly recommend your honesty and expect your willingness to choose the Colleges according to your financial needs. Please read the conditions of the offers carefully to avoid any confusion.

Xin lưu ý rằng hồ sơ của bạn được nộp để tham gia vào hệ thống các Trường Thế giới Liên kết. UWC Việt Nam, dựa trên nhu cầu tài chính của bạn, sẽ quyết định đề cử bạn tới các trường. Quá trình tuyển chọn sẽ dựa trên năng lực và nhu cầu tài chính của thí sinh. Các học bổng toàn phần sẽ được trao cho những học sinh thực sự cần học bổng để có thể theo học. Các suất học bổng bán phần và suất học tự túc sẽ được trao cho các học sinh có khả năng kinh tế để trang trải một phần hoặc toàn bộ các khoản chi phí. Việc tuyển chọn tất cả học bổng toàn phần, học bổng bán phần và suất học tự túc sẽ được thực hiện riêng rẽ.

Đối với cả ba loại, chúng tôi mong muốn chọn được những học sinh xứng đáng và có thể thành công tại các Trường Thế giới Liên kết. Chúng tôi đánh giá cao sự trung thực và sẵn sàng của thí sinh trong việc lựa chọn phù hợp với khả năng tài chính của mình. Đề nghị các thí sinh đọc rõ điều kiện của từng loại học bổng để tránh hiểu lầm.

Full scholarships / Học bổng toàn phần

Each of the following United World Colleges offers 1 (one) full scholarship to Vietnamese students. Full scholarships cover tuition, room and board for two years at the school. Unless otherwise indicated, full scholarships do not include travel, pocket money and medical insurance. The offer of full scholarship may be need based. A 100% scholarship will only be awarded to a student who requires full financial support. This allows the UWC system to extend our scholarship support to a greater number of students. UWC Vietnam and parents on the chosen students will negotiate and agree on the parents' contribution before nomination is made to the UWCs. Please list the following schools in order of preference (1 for most preferred and 5 for least preferred).

Các Trường Thế giới Liên kết dưới đây, mỗi trường cấp 1 (một) học bổng toàn phần cho học sinh Việt Nam. Học bổng toàn phần bao gồm chi phí cho học phí, phòng ở và ăn uống trong vòng hai năm theo học tại trường. Nếu không ghi thêm chi tiết, học bổng toàn phần không bao gồm chi phí đi lại, tiền tiêu vặt và bảo hiểm y tế. Việc cung cấp học bổng toàn phần phụ thuộc vào nhu cầu tài chính của học sinh. Học bổng trị giá 100% sẽ chỉ dành cho những thí sinh không có khả năng chi trả bất cứ khoản kinh phí nào. Điều này cho phép hệ thống UWC có thể mở rộng việc hỗ trợ học bổng tới nhiều học sinh hơn. UWC Việt Nam và cha mẹ những học sinh được chọn sẽ thỏa thuận và thống nhất mức đóng góp của cha mẹ học sinh trước khi UWC Việt Nam gửi đề cử sang các trường. Hãy đánh số các trường sau theo thứ tự ưu tiên (thích nhiều nhất: số 1; thích ít nhất: số 5).

UWC Dilijan College, Armenia
 Trường Thế giới Liên kết Dilijan, Armenia
Needs-based of up to 100% of the cost of the student of about US\$60,000 for two years.
Tùy thuộc nhu cầu tài chính, có thể tới 100% chi phí một học sinh tương đương khoảng 60.000 đô la Mỹ cho hai năm theo học.

UWC Maastricht, The Netherlands
 Trường Thế giới Liên kết Maastricht, Hà Lan
Needs-based of up to 100% of the cost of the student of about €50,000 for two years.
Tùy thuộc nhu cầu tài chính, có thể tới 100% chi phí một học sinh tương đương khoảng 50.000 ơ-rô cho hai năm theo học.

UWC South East Asia, Singapore
 Trường Thế giới Liên kết Đông Nam Á, Xinh-ga-po
For one girl; travel, medial insurance and pocket money included.
Dành cho một nữ sinh; có thêm chi phí đi lại, bảo hiểm y tế và tiền tiêu vặt.

Pearson College UWC, Canada
 Trường Thế giới Liên kết Pearson, Canada
Needs-based of up to 100% of the cost of the student of about US\$85,000 for two years.
Tùy thuộc nhu cầu tài chính, có thể tới 100% chi phí một học sinh tương đương 85.000 đô la Mỹ cho hai năm theo học.

UWC Robert Bosch College, Germany
 Trường Thế giới Liên kết Robert Bosch, Đức
Needs-based of up to 100% of the cost of the student of about €50,000 for two years.
Tùy thuộc nhu cầu tài chính, có thể tới 100% chi phí một học sinh tương đương khoảng 50.000 ơ-rô cho hai năm theo học.

Partial scholarship / Học bổng bán phần

The following UWCs offers partial scholarships to Vietnamese students. Please check (✓) the below box only if your family can afford the mentioned fees. Once checked, UWC Vietnam will assume that you are no longer interested in competing for any of the full scholarships mentioned above.

Các trường UWC sau cung cấp học bổng bán phần cho học sinh Việt Nam. Chỉ đánh dấu (✓) vào các ô sau nếu gia đình bạn có khả năng chi trả cho các chi phí được đề cập đến. UWC Việt Nam sẽ giả định là một khi đã đánh dấu vào ô này, bạn không muốn tham gia thi tuyển để nhận các học bổng toàn phần đã nêu ở trên.

UWC Mahindra College, India: 2 (two) partially-funded places
 Trường Thế giới Liên kết Mahindra, Ấn Độ: 2 (hai) suất học bổng bán phần
The student pays 50% of the cost of the student, which is equal to INR 735,000 per year in addition to travel, pocket money and project weeks.
Học sinh đóng góp 50% chi phí học tập, tương đương với 735.000 ru-pi một năm và chi phí đi lại, tiêu vặt và tham gia các dự án.

UWC Waterford Kamhlaba, Swaziland
 Trường Thế giới Liên kết Waterford Kamhlaba, Swaziland
Student pays 80% of the cost of the student, in addition to travel, pocket money and project weeks. The the cost of the student are Euro 17,000 per year. The selected student will start in January 2015, NOT September 2014 and finish by November 2016.

Học sinh đóng góp 80% chi phí học tập và chi phí đi lại, tiêu vật và tham gia các dự án. Chi phí học tập tại trường là 17.000 ơ-rô một năm. Học sinh sẽ bắt đầu học tháng 1-2015, KHÔNG phải tháng 9-2014, và kết thúc vào tháng 11-2016.

Placements without funding / Suất học tư túc

The following UWC offers 1 (one) placement without funding to Vietnamese students. Please check (✓) on the below box only if your family can afford the mentioned fees. Once checked, UWC Vietnam will assume that you are no longer interested in competing for any of the full or partial scholarships mentioned above.

Trường UWC sau cung cấp 1 (một) suất học cho học sinh Việt Nam mà học sinh phải thanh toán toàn bộ chi phí. Chỉ đánh dấu (✓) vào các ô sau nếu gia đình bạn có khả năng chi trả cho các chi phí được đề cập đến. UWC Việt Nam sẽ giả định là một khi đã đánh dấu vào ô này, bạn không muốn tham gia thi tuyển để nhận các học bổng toàn phần hoặc bán phần đã nêu ở trên.

UWC Atlantic College, The United Kingdom
Trường Thế giới Liên kết Atlantic, Anh

Student pays 100% of the full fees for two years, equal to about £52,000, in addition to travel, pocket money and project weeks.

Học sinh thanh toán 100% tổng chi phí cho hai năm học, tương đương khoảng 52.000 bảng Anh, và chi phí đi lại, tiêu vật và tham gia các dự án.

SCHOLARSHIPS FOR GLOBAL COMPETITION HỌC BỔNG CẠNH TRANH TOÀN CẦU

Since 2011 UWC Red Cross Nordic, Norway, has been offering fully funded scholarships to students who are victims of land mines. This year UWC Red Cross Nordic considers widening the selection to victims suffering from other physical injuries as a result of war crimes. UWC Red Cross Nordic's close co-operation with Red Cross Haugland Rehabilitation Centre has enabled the school to support the students beyond their needs for educational support. This joint project is supported by the ICRC Special Fund for Disabled, the Norwegian Red Cross and the Norwegian Ministry of Foreign Affairs. For start in **August 2014**, there are **two fully funded scholarships** for global competition on offer at UWC Red Cross Nordic. UWC Vietnam encourages students who have been injured by land mines or are experiencing physical disability to apply for this program. Your application will be treated separately. Please check the above box and explain below your injury and the circumstance that led into it.

Kể từ năm 2011, Trường Thế giới Liên kết Chữ thập đỏ Nordic tại Na-uy, bắt đầu cung cấp các suất học bổng toàn phần cho các học sinh là nạn nhân của bom mìn. Năm nay, Trường Nordic mở rộng diện tham gia cho học sinh bị thương tích khác do các tội ác chiến tranh. Mối quan hệ mật thiết giữa Trường Nordic và Trung tâm phục hồi chức năng của Hội Chữ thập đỏ Haugland cho phép trường có thể hỗ trợ học sinh ngoài nhu cầu giáo dục thông thường. Dự án này do Quỹ hỗ trợ người khuyết tật của Hội Chữ thập đỏ quốc tế, Hội Chữ thập đỏ Na-uy và Bộ Ngoại giao Na-uy tài trợ. Bắt đầu từ tháng **8-2014**, trường sẽ dành **hai suất học bổng toàn phần** trong đó Ủy ban UWC các nước có thể cử ứng viên. UWC Việt Nam khuyến khích các thí sinh khuyết tật do bom mìn hoặc do các lý do khác nộp hồ sơ vào học bổng này. Hồ sơ của bạn sẽ được xử lý riêng rẽ. Hãy đánh dấu vào ô trên và giải thích phía dưới tình trạng khuyết tật của bạn và tình huống dẫn đến khuyết tật đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

PART 4 - to be completed by the applicant**PHẦN 4 - do thí sinh hoàn thiện**

1. List and describe your level of interest, participation and achievements in school activities (school, volunteer groups, athletics, arts, etc...).

Hãy liệt kê và mô tả sự yêu thích, mức độ tham gia và thành tích của em trong hoạt động của trường (học tập, tình nguyện, thể thao, nghệ thuật, v.v..).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. List and describe your level of interest, participation and achievements in activities, groups and hobbies not associated with school.

Hãy liệt kê và mô tả sự yêu thích và mức độ tham gia của em vào hoạt động, nhóm, sở thích ngoài trường học.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Please elaborate more on one activity that demonstrates at least one of the following: Your leadership skills; your willingness to help others; your creativity; or your biggest strength (if different from the above).

Hãy nói rõ hơn về một hoạt động em tham gia đã thể hiện được ít nhất một trong những phẩm chất sau của em: khả năng lãnh đạo; sự sẵn sàng giúp đỡ người khác; khả năng sáng tạo; hoặc phẩm chất nổi bật nhất của em (nếu khác trong những điểm trên).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. What academic achievement are you most proud of? Why?

Em tự hào nhất về (những) thành tích học tập nào của mình? Tại sao?

.....

.....

.....

4. In addition to Vietnamese, what other language(s) do you understand? Please indicate by ticking the appropriate square: 5: excellent, 0: not at all.
 Ngoài tiếng Việt, em biết những ngôn ngữ nào nữa? Hãy đánh dấu mức độ thành thạo vào các ô sau: 5: rất thành thạo, 0: không biết gì

English Tiếng Anh	5	4	3	2	1	0
Speak/Nói						
Read/Đọc						
Write/Viết						

	5	4	3	2	1	0
Speak/Nói						
Read/Đọc						
Write/Viết						

	5	4	3	2	1	0
Speak/Nói						
Read/Đọc						
Write/Viết						

Is this language a subject taught at your school?

Ngoại ngữ này có phải là một môn học được dạy tại trường của em không?

Yes / Có

No / Không

5. Do you enjoy physical activities or sports? Do you have a strong musical, craft or artistic interest? List up to 5 areas of interest; indicate level and time of involvement.
 Em có thích tham gia hoạt động thể chất/thể thao không? Em có yêu thích âm nhạc, hội họa hay các hoạt động sáng tạo không? Hãy liệt kê tối đa 5 lĩnh vực mà em yêu thích, nêu rõ mức độ và thời gian mà em tham gia vào các hoạt động này.

.....

.....

.....

.....

.....

6. Is there any other thing you want UWC Vietnam to know more about you?
 Em có điều gì muốn trình bày thêm với UWC Việt Nam không?

.....

.....

.....

.....

.....

7. How did you first hear about United World Colleges?
 Lần đầu tiên em biết về các Trường Thế giới Liên kết như thế nào?

- Internet. Which site(s)/Trang nào?
- Newspaper/Báo chí. Which one(s)/Báo nào?
- UWC Scholar(s)/Học sinh UWC. Which scholar?/Học sinh nào?
- Family/Gia đình
- Friends/Bạn bè
- Teachers – school staff/Thầy cô giáo, nhân viên trong trường em đang theo học.
- Others/Nguồn tin khác:

PART 7 – List of References - to be completed by the applicant
PHẦN 7 - Thư giới thiệu - do thí sinh hoàn thiện

You are requested to ask two referees who know you very well to write a letter of recommendation and return them in sealed envelopes to UWC Vietnam before the deadline. One of the referees must be a teacher who has taught or is teaching you (other than the Principal or the school's Representative mentioned in part 10). The other needs to be a person in charge of the organization or the community event that you were or is a part of. Letters of recommendation from friends, family friends or family members are not accepted.

Thí sinh hãy đề nghị hai người biết rõ về mình viết thư giới thiệu và gửi thư giới thiệu trong phong bì dán kín đến UWC Việt Nam trước ngày hết hạn nộp hồ sơ. Một trong hai người giới thiệu phải là giáo viên đã hoặc đang dạy em (không phải Hiệu trưởng hoặc Người đại diện của trường đề cập đến trong phần 10). Người thứ hai là người có trách nhiệm tại tổ chức hoặc sự kiện mà em tham gia trong các hoạt động phục vụ cộng đồng. Thư giới thiệu từ bạn bè, bạn của gia đình và người trong gia đình không được chấp nhận.

Please provide names of the referees/Hãy liệt kê tên của những người giới thiệu:

	Name/Tên	Telephone/Điện thoại	Email
1 st reference (Teacher) Người giới thiệu thứ nhất (Giáo viên)
2 nd reference Người giới thiệu thứ hai

PART 8- to be completed by the Referees
PHẦN 8 - do người giới thiệu hoàn thiện

To the referees

You are invited to write a letter of recommendation on this applicant, either in English or Vietnamese. UWC Vietnam would like to know your relationship with the applicant, how long you have known her/him and your assessment of her/his characteristics including the ability to work with others, adaptability, communication abilities, concern for others, creativity, energy, initiative, maturity and balance, motivation, openness of personality, self-confidence and self-discipline.

In addition to this, you are kindly asked to have your letter enclosed in this application in a sealed envelop. You may be contacted by the UWC Vietnam during the selection process.

Gửi những người giới thiệu:

Chúng tôi kính mời quý vị viết một lá thư giới thiệu về thí sinh này, bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh. UWC Việt Nam muốn biết về mối quan hệ của quý vị với thí sinh, khoảng thời gian quen biết và sự đánh giá của quý vị về các đặc điểm của thí sinh, bao gồm khả năng làm việc với thầy cô và các bạn, khả năng thích ứng, khả năng giao tiếp, sự quan tâm đến người khác, khả năng sáng tạo, năng động, sáng kiến, trưởng thành và khả năng giữ cân bằng, động lực (trong học tập hoặc hoạt động), sự cởi mở, tự tin và tính kỷ luật tự giác.

Bên cạnh điền vào bảng trên, xin quý vị để thư giới thiệu của mình trong một phong bì dán kín và gửi cho thí sinh để thí sinh gửi kèm theo bản đăng ký này. Trong quá trình tuyển chọn, UWC Việt Nam có thể liên hệ với quý vị để biết thêm thông tin.

PART 9 - to be completed by the Principal or a school's Representative
PHẦN 9 - do Hiệu trưởng hoặc một Đại diện của trường hoàn thiện

This form should be taken to your Principal or a school's Representative for her/his attention.
 Thí sinh hãy mang Bản đăng ký này đến cho Hiệu trưởng hoặc một Người đại diện của trường.

To the applicant's Principal or school's Representative

The UWC Vietnam would greatly appreciate your comments on this applicant. Your frank assessment on the applicant's contribution to the school and his/her standing among other students would be invaluable information for us in making our decision in granting scholarships and placements. Please provide us with her/his school records and your remarks in the form below. If you would prefer to enclose a letter on a separate sheet, please do so.

Kính gửi Hiệu trưởng hoặc Người đại diện của trường thí sinh đang theo học

UWC Việt Nam đánh giá rất cao nhận xét của ông/bà về thí sinh này. Những nhận xét thẳng thắn của ông/bà về sự đóng góp của thí sinh tại trường đang theo học và sự nổi bật của thí sinh tại trường là vô cùng quý giá giúp chúng tôi đưa ra các quyết định về học bổng. Trên bảng dưới đây, đề nghị ông/bà cung cấp cho chúng tôi kết quả học tập của thí sinh tại trường và nhận xét của ông/bà về thí sinh. Ông/Bà cũng có thể gửi một thư riêng cho chúng tôi.

Academic records/Kết quả học tập:

Name of Student/Tên học sinh: Current class/Lớp đang theo học:

Subjects/Môn học	Grade/Lớp 9			Grade/Lớp 10			Grade/Lớp 11	Remarks/Ghi chú
	1 st term HK I	2 nd term HK II	Full year Cả năm	1 st term HK I	2 nd term HK II	Full year CN	1 st term HK I	
Mathematics/Toán học								
Physics/Vật lý								
Chemistry/Hóa học								
Biology/Sinh học								
Technology/Kỹ thuật								
Informatics/Tin học								
Physical education/Thể dục								
Literature/Văn học								
History/Lịch sử								
Geography/Địa lý								
Civic Education/GDCD								
English/Tiếng Anh								
Average/Trung bình								

Your remarks/Nhận xét của Hiệu trưởng hoặc Người Đại diện của trường thí sinh:

Please place check marks at the points that represent your evaluation of the student in comparison to other students in his or her age group. If you have no fair basis for judgment, do not hesitate to say so.

Xin hãy tích vào những ô phù hợp để thể hiện đánh giá của ông/bà về học sinh so với các học sinh khác cùng lứa. Nếu ông bà không có cơ sở để đánh giá, xin cũng vui lòng đánh dấu.

Notes/Ghi chú

A: Top 10% of students I have known. / Một trong 10% học sinh xuất sắc nhất tôi từng biết.
 B: Excellent: Top 10% this year. / Xuất sắc: Một trong 10% học sinh xuất sắc nhất năm nay.
 C: Good: Above average. / Tốt: Trên trung bình.
 D: No basis for judgment. / Không có cơ sở đánh giá.

	A	B	C	D
Academic potential Khả năng học tập				
Academic achievement Thành tích học tập				
Intellectual Curiosity Sự ham học hỏi				
Effort/Determination Sự cố gắng				
Ability to work independently Khả năng làm việc độc lập				
Organization Tính tổ chức				
Creativity Sức sáng tạo				
Willingness to take intellectual risks Sẵn sàng mạo hiểm				
Concern for others Sự quan tâm đến người khác				
Honesty/Integrity Tính trung thực				
Self-esteem Lòng tự trọng				
Maturity (relative to age) Sự trưởng thành				
Responsibility Tinh thần trách nhiệm				
Respect accorded by faculty Đánh giá của thầy cô				
Respect accorded by peers Đánh giá của bạn bè				
Emotional stability Sự cân bằng về tâm lý				
Overall evaluation as a student Đánh giá tổng quan về học sinh				
Overall evaluation as a person Đánh giá tổng quan về con người				

Other remarks/Nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Signature/Chữ ký:.....Date/Ngày :

Name/Tên:.....Position/Chức vụ: